

HỘI KÝ Nhà Văn HỒNG THẠY: ĐỜI KIẾP



Những Giờ Phút Chót Tại Bộ Tư Lệnh
Hải Quân VNCH

Hội ký Hồng Thạ

Đời sống bận rộn với những hời hợt của cuộc sống trên đất Mỹ khi gần 50 năm qua nhanh đến không ngờ.

Nhớ ngày nào của tháng 4 năm 1975. Chúng tôi rời quê hương trong lúc dẫu sôi lửa bỏng với một tâm trạng lo buồn cùng cực. Lo vì không biết tương lai sẽ đi về đâu. Buồn vì bóng dưng phải rời bỏ tất cả. Bởi cuộc sống yên bình, đầy đủ, sung sướng bao nhiêu năm qua; bởi quê hương thân yêu với biết bao kỷ niệm từ thời thơ ấu; bởi mẹ tôi và ông ngoại già yêu thương.

Mọi việc xảy đến bất ngờ từng như một giấc mộng hải hùng.

Chúng tôi đang là Chỉ huy trưởng Trung tâm huấn luyện Hải Quân Cam Ranh. Chúng tôi được ở trong bán đảo Cam Ranh thơ mộng. Vùng đất khá xâm phạm, chỉ dành riêng cho các cơ quan thuộc quân lực VNCH nên rất riêng biệt và yên tĩnh.

Ngôi nhà tôi ở là một biệt thự rộng lớn được Hải Quân xây từ thời Pháp thuộc. Căn nhà nhìn ra bãi biển thơ mộng đến mức mỗi tối khi màn đêm yên lặng tôi có thể nghe được tiếng sóng vỗ rì rào. Những đêm sáng trăng ngời trên ban công, tôi say sưa ngắm mặt nước biển lấp lánh ánh trăng vàng, thoảng trong gió phảng phất hương thơm nhẹ nhàng của những cây dạ lý hương ở góc vườn. Khi hè đến, hai cây phượng trước sân nhà đua nhau khoe sắc thắm như chào đón những chú ve sầu ca hát rộn ràng. Mùa xuân những cây mai vàng nở hoa rực rỡ, rồi rực thắp thoáng trên những đồi cỏ hai bên lối đi vào bán đảo. Đời sống thật êm ả, thản nhiên.

Bỗng một hôm nhà tôi đi họp ở Nha Trang về, sắc mặt anh rất buồn, anh nói với tôi mình sắp mất nước rồi. Tôi nghe từng như tiếng sét bất ngờ giáng xuống trên đầu.

Suốt cả tuần sau đó, anh ăn cơm rất vội vàng rồi vào trung tâm họp hành liên miên; khi anh về nhà là điện thoại reo liên tục không ngừng.

Một hôm, anh đang ăn cơm thì có điện thoại ông tướng vùng gọi, nói chuyện xong, anh ăn vội vã rồi lái xe vào văn phòng dù đã quá giờ làm việc. Mãi tới nửa đêm anh mới về nhà. Anh nói tôi lo thu xếp quần áo cho tôi và hai đứa con gái, ngày mai anh sẽ gửi ba mẹ con theo máy bay Không Quân về Sài Gòn trước. Nghe anh nói tôi ngạc nhiên, bàng hoàng như người từ trên trời rơi xuống. Tự nhiên tim tôi đập dồn dập, tôi hãi như người hụt hơi

– Tại sao, tại sao vậy anh?

Giọng anh nghẹn ngào

– Quân đội được lệnh phải buông súng và rút lui. Việt Cộng chiếm dần hết các tỉnh miền Trung rồi.

Tôi nói với anh, tôi không muốn xa anh, cho tôi ở lại bên anh; chúng đâu vợ đó, sống chết có nhau. Tôi khóc như chưa bao giờ được khóc. Anh nói với tôi thời gian cấp bách lắm rồi, phải khó khăn lắm anh mới xin được 3 chiếc trên máy bay cho ba mẹ con tôi quá giang. Tôi phải đi trước cho anh yên tâm. Ngày mai anh sẽ liên lạc với không quân Mỹ xin chiếc cho 2 con trai tôi quá giang về trước. Anh ở lại lo cho gần 4 ngàn nhân viên và khóa sinh di chuyển về sau. Nếu mẹ con tôi còn ở lại, anh sẽ bận tâm lo cho gia đình và không làm việc được.

Cố đêm đó tôi không ngủ, đặc biệt không được mang theo vì không có chiếc, chỉ một cái va li nhỏ với mấy bộ quần áo của 3 mẹ con mà tôi sắp mãi chưa xong. Quần áo bao nhiêu, biết mang cái nào bỏ cái nào. Tôi cứ cảm lên xuống, vừa làm vừa khóc, mặt mày ngơ ngẩn, tóc tai rũ rượi như con mẹ điên. Trời ơi cố một cái nhà to lớn như vậy, bao nhiêu vật dụng, đồ quý, mà tôi chỉ được mang theo có vài bộ quần áo thôi sao.

Mấy mẹ con tôi về Sài Gòn được đúng 3 hôm thì đường giây điện thoại Sài Gòn – Cam Ranh bắt khiên dụng hoàn toàn. Tôi không làm cách nào liên lạc được với chúng tôi nữa, lòng tôi như lửa đốt, tình hình chiến sự càng ngày càng sôi động.

Khi nghe tin Việt Cộng đã chiếm Nha Trang tôi như người điên, tôi khóc lóc gọi điện thoại tứ tung cho những người bạn Hội Quân của chúng tôi làm việc ở Sài Gòn để hỏi thăm tin tức. Không ai cho tôi nguần tin rõ ràng, ai cũng nói những lời an ủi mơ hồ cho tôi yên tâm. Tôi biết mạng sống của chúng tôi và các khóa sinh đang treo trên sợi tóc. Nha Trang – Cam Ranh quá gần, chỉ vài quả pháo kích là Trung Tâm Huấn Luyện Hội Quân Cam Ranh biến thành tro bụi.

Suốt cả tuần tôi cứ ôm cái radio nghe tin tức và đọc kinh cầu nguyện liên miên. Cuối cùng chúng tôi và 4 ngàn khóa sinh cùng nhân viên cũng được tiếp cứu và đưa về Sài Gòn.

Ở Sài Gòn chúng tôi phải cõm trại lu bù, mỗi ngày thời gian được vào nhà ăn cơm thật ngắn ngủi. Ăn xong phải vào trại liền. Chúng tôi luôn dặn dò những lời như trối trăn: Việt Cộng có thể tấn công Sài Gòn bất cứ lúc nào, nhiều cơ hội chúng sẽ vào theo ngả xa lộ Hàng Xanh, gần cư xá sĩ quan Thị Nghè là nơi gia đình tôi cư trú. Nếu như vậy, anh không thể trở về nhà lo cho tôi và các con. Anh sẽ phải cùng anh em chiến đấu, sống chết có nhau. Tôi phải tự lo cuộc sống không có anh, cố gắng nuôi con. Nếu Chúa thương cho anh còn sống, anh sẽ tìm cách liên lạc với tôi sau. Những lời dặn dò xé lòng đó làm tôi sống trong hãi hùng, lo sợ từng phút từng giây.

Chiều tối 29, đau xót thay, khi Việt Cộng trên đường tấn công Sài Gòn, tất cả quân nhân được lệnh tan hàng để lo di tản. Hải Quân được lệnh phải mang tất cả chiến hạm qua Phi Luật Tân để trao trả cho Hoa Kỳ, họ không muốn cho bất cứ chiến hạm nào lọt vào tay Cộng Sản.

Lúc đó gia đình tôi cũng chen chúc lên tàu một cách khó khăn như một thường dân vì anh là đơn vị di tản từ Cam Ranh về, không có tàu bè, không có bất cứ một phương tiện nào. Chúng tôi cùng đoàn người chờ đợi ở bến tàu, lũ lượt chen lấn nhau để lên một chiến hạm đang trong tình trạng sửa chữa ở Hải quân công xưởng. Tàu có nệm máy để kéo lê giúp đoàn người đi tìm ánh sáng tự do dù không nước uống, không lương thực.

Ra đến Côn Sơn người Hạm trưởng định lái tàu quay trở lại vì bị áp lực của bà vợ đòi trở lại Sài Gòn. Bà có ông anh Việt Cộng làm lớn, bà hy vọng ông anh có thể giúp gia đình bà. Bà dọa nếu tiếp tục đi bà sẽ nhảy xuống biển tự tử. Khi biết ông Hạm Trưởng sẽ lái tàu quay trở lại, các quân nhân đi quá giang trên tàu rất bất mãn, một số quân nhân Nhảy Dù nóng nảy đòi giết ông Hạm trưởng vì họ không muốn chi trả tàu với gần 5 ngàn sinh mạng muốn đi tìm tự do phải quay trở lại sống dưới chế độ Cộng Sản. Thấy tình hình quá căng thẳng, chúng tôi là sĩ quan thâm niên nhất trên tàu phải ngăn cản và đứng ra dàn xếp. Anh liên lạc với ông Tư lệnh Hải quân đang ở trên một cái tàu khác xin phương tiện cho ông Hạm trưởng và gia đình ông trở lại Sài

Gòn bằng 1 cái tẩu nh. Sau đó nhà tôi được lệnh làm Hạm trưởng lái chiếc tẩu qua Phi Luật Tân. Tại đây tất cả tẩu của HQ VN di tản đã tụ tập tại Subic Bay để giao trả lại cho Hải quân (HQ) Mỹ. Đoàn người di tản được chuyển sang một thương thuyền thật lớn của Mỹ để đưa đến trại tị nạn ở đảo Guam.

Tôi không sao quên được phút cuối cùng khi các quân nhân Hải quân VNCH rời tẩu để chuyển giao lại cho HQ Mỹ. Mọi người đã làm lễ chào Quốc Kỳ VNCH một lần chót. Bài Quốc ca vang lên trong nghẹn ngào, mọi người nhìn lá cờ vàng ba sọc đỏ đang bay phất phới trên đài chèo huy bị từ từ kéo xuống, ai cũng ngậm ngùi chảy nước mắt. Giã từ Việt Nam! Giã từ đất nước thân yêu!

Tất cả các quân nhân được yêu cầu cởi quân phục bỏ lại trên tẩu để thay bằng quần áo dân sự. Nhìn anh buồn bã cởi bỏ bộ quần áo HQ tác chiến màu xanh xám, bộ đồ anh mặc hàng ngày đi làm suốt bao nhiêu năm trời, lòng tôi đau thắt lại. Anh cầm bộ đồ và cái mũ trong tay ngẩn ngừ một lát, tôi không sao quên được nét mặt anh lúc đó, sau cùng anh buông tay cho bộ đồ và cái mũ rơi trên sàn tẩu, và xách mấy túi hành lý bước vội đi như chạy trốn. Tôi dắt các con đi theo nước mắt ràn rụa. Tôi ngoái lại phía sau nhìn bộ quần áo và cái mũ của anh nằm trog troi trên sàn tẩu, tôi có cảm tưởng như mình đã bỏ rơi một người thật thân yêu gần gũi. Nghĩ ngợi 1 giây, tôi vùng chạy trả lại, gỡ bộ lon của anh, bộ lon mà anh đã phải đánh đổi với hơn 20 năm binh nghiệp. Nhét vội bộ lon vào túi xách, tôi chạy theo anh cho kịp với đoàn người di tản đang xếp hàng để lên bờ. Bất chợt từ giờ phút đó tôi mang cảm giác của một người vừa đi ki.

Kịp trước là người có một cuộc sống thật đầy đủ hạnh phúc, bỗng dưng “bừng con mắt dậy, thấy mình tay không”. Danh vọng tiền bạc biến hết. Hai vợ chồng, 4 đứa con thơ: đứa lớn nhất 13 tuổi, bé nhất 8 tuổi, phải rời bỏ quê hương, ra đi với 2 bàn tay trắng theo giòng người di tản không biết sẽ trôi dạt đến đâu.

Cũng may nước Mỹ mở rộng vòng tay chào đón những người tị nạn.

Cho dù guồng máy chính trị của đất nước này đã dự phần trách nhiệm làm chúng tôi mất quê hương và tay Cộng Sản. Nhưng những người dân Mỹ tốt bụng, họ có trách nhiệm gì với chúng tôi đâu mà vẫn cố gắng giúp đỡ chúng tôi trong những bước đầu khó khăn, không có nhà, không công ăn việc làm. Họ đón chúng tôi bằng cảm tình nồng ấm. Tôi nhớ mãi nụ cười của một bà lão da đen thật hiền hòa khi thấy tôi đi qua trước mặt bà. Những bàn tay nhỏ bé của mấy em học sinh, trên xe bus vàng của nhà trường, vẫy vẫy tôi, khi tôi đứng đợi đèn xanh để qua đường. Một người đàn ông Mỹ ân cần hỏi tôi có cần ông ta giúp khi thấy tôi kiệt nể ôm bịch để ăn mới mua ở chợ ra xe. Những cái chạm nhẹ của thuôn bàn đầu đó, là niềm an ủi, niềm vui cho những kẻ tha hương chân ướt chân ráo đến một đất nước xa lạ.

Nhờ có bà dì ruột đã ở gần bên Mỹ vì chồng bà làm cho tòa Đại Sứ VN ở Washington DC, chúng tôi được trưng nam của bà là Nguyễn Hoàng Diệu có quốc tịch Mỹ bảo lãnh gia đình và cho chúng tôi được tá túc trong nhà bà trong thời gian đầu khi mới đặt chân lên đất Mỹ. Hai vợ chồng, 4 đứa con ở chung trong một phòng dưới basement nhà bà. Tuy chật chội nhưng ấm cúng tình gia đình, nên chúng tôi rất vui mừng.

Khi tôi kể chuyện về thời gian đầu cho 1 cô bạn thân nghe, cô ấy đã trêu tôi “Trong thời gian ở chung như vậy làm sao hai vợ chồng mi làm ăn?” Tôi phì cười và ngẩn mặt ra “Ừ nhỉ, nếu tôi nhớ không nhầm thì suốt thời gian dài ở nhà bà dì, vợ chồng chúng tôi đã quên luôn “cái khoản đó”.

Ban ngày 2 vợ chồng lo đi lao động. Vợ đi làm bìa cho một coffee shop. Chồng làm cashier cho một tiệm ăn Hy Lạp. Cả 2 vợ chồng về đến nhà là mệt nhoài, lo cho 4 đứa con và cũng phải phụ lo cơm nước với bà dì. Tôi đến vợ chồng con cái 6 mạng chui vào phòng ngủ chung, “làm ăn” gì rồi cơ chứ, và “làm ăn” cách nào, khi 4 đứa con với 8 con mắt tinh như ma xung quanh trong 1 cái phòng chật rộng rãi gì cho lắm. Lúc đó chúng tôi còn trẻ, vợ 34 tuổi, chồng mới có 43. Vậy mà cuộc sống bận rộn khiến chúng tôi chẳng nghĩ gì đến những chuyện “trên tấc” đó, và quí thật cũng không thấy cần thiết nữa.

Sau khi dành dụm được 1 số tiền nhỏ, chúng tôi mới dọn ra riêng. Chúng tôi là một người cha thương con và lo cho con vô cùng. Cả 2 vợ chồng tôi đều coi việc lo cho các con là ưu tiên số 1. Hồi ở VN, cả 4 đứa con tôi đều học đàn piano. Cuộc đi tìm làm việc học đàn của các cháu gián đoạn gần hai năm trời. Sắp soạn ra ở riêng, chúng tôi nghĩ ngay đến việc phải cho các cháu được tiếp tục học đàn vì gián đoạn lâu quá sợ các cháu sẽ quên hết. Vì việc học đàn của các con, chúng tôi phải thuê nhà riêng để ở thay vì có thể ở apartment, mỗi tháng tiền thuê rẻ bằng nửa tiền thuê nhà, nhưng họ không cho phép đánh đàn vì sợ ồn làm phiền hàng xóm.

Có nhà ở rồi chúng tôi tính tới việc mua đàn cho các con tập dượt. Vì học đàn mà không có đàn để tập hàng ngày thì cũng như không. Việc mua đàn mới là một sự liều lĩnh ít ai dám làm vào thời điểm đó. Khi dọn ra ở riêng, sau khi mua 1 cái xe cũ để gia đình có phương tiện di chuyển, vốn liếng chúng tôi dành dụm trong thời gian ở nhờ nhà bà dì và tiền cơ quan thiện nguyện cho khi mới tới còn chưa được 2 ngàn đô. Chúng tôi đi kiếm mua 1 cái đàn cỡ trung bình giá là 1600 đô. Chúng tôi xin mua trợ góp. Nhìn số lương của chúng tôi mà phải nuôi tới 4 đứa con, chủ tiệm đàn nói phải có người co-sign vì không đủ điều kiện để ký giấy mua 1 mình.

Tôi nhờ cậu em bạn lãnh gia đình tôi co-sign dùm cho chúng tôi mua đàn cho các cháu thì cậu tròn mắt lên ngạc nhiên nhìn tôi như nhìn một con quái vật và hỏi tôi bằng 1 giọng thật gay gắt “Anh chị có điên không? Bây giờ lo sao cho để ăn để mặc là may, còn bày đặt cho con học đàn. Bộ chị tưởng anh ấy vẫn còn là Đại tá HQ à? Em còn không nghĩ đến chuyện cho con em học đàn, huống hể anh chị, mới chân ướt chân ráo đến đây, còn nghèo mạt rệp mà đã tính chuyện nuôi con như thời vàng son ở VN. Đẹp những chuyện viển vông đó đi.” Biết là cậu em nói rất đúng, nhưng tôi cũng tự thân và dù có kìm hãm mà nước mắt vẫn ứa ra. Tôi kể lại cho nhà tôi nghe rồi hai vợ chồng bàn tới bàn lui, cuối cùng nhà tôi quyết định là vẫn mua đàn và trả cash luôn hết. Lý do vì chúng tôi nghĩ âm nhạc rất cần thiết

cho đời sống, nó làm cho đời sống thăng hoa và tâm hồn con người phong phú hơn. Nếu các con tôi có thú vui giải trí là âm nhạc thì sẽ không còn thì giờ rảnh rỗi đàn đúm bạn bè để có thể sa ngã vào những thói hư tật xấu của tuổi trẻ.

Sau khi mua đàn cho các con, vốn liếng gia đình tôi còn đúng 90 đô. Chúng tôi đã tạo dựng cuộc sống mới trên đất Mỹ với con số khởi đầu là 90 đô. Mua đàn cho các con rồi thì phải lo tìm thầy dạy đàn cho chúng. Chúng tôi đã may mắn tìm được 1 bà giáo dạy đàn người Nhật. Bà Ellen Sakai rất tốt bụng, bà bằng lòng dạy tận nhà dạy cho 4 cháu, mỗi tuần 2 giờ, mỗi đứa được học nửa giờ và chỉ lấy nửa giá là \$10/1 giờ, thay vì giá của bà là \$20/1giờ. Tiền lương 2 vợ chồng tôi vừa đủ cho việc trả tiền nhà, điện nước để xăng và tiền chợ. Bây giờ mỗi tháng phải chi thêm 80 đô tiền học đàn cho các con. Kiếm đâu ra bây giờ? 80 đô thời đó khá lớn, vì lương tôi thi thoảng có \$2.10/1 giờ rồi còn phải trừ thuế nữa.

Cuối cùng tôi kiếm được việc làm thêm ngày cuối tuần, dọn nhà cho một bà khách hàng người Mỹ vốn đến coffee shop tôi làm uống café. Bà ấy bằng lòng trả tôi \$20 cash mỗi lần đến dọn nhà, lau chùi, hút bụi cho bà Tôi mừng hóm nhận lời liền. Tôi vui vẻ, hào hứng khi hút bụi, lau chùi cửa kính cho căn nhà rộng lớn của bà không ngại công việc vất vả. Nhưng khi phải dọn dẹp phòng tắm và cúi xuống lau cái bồn cầu dù rất sạch sẽ, nước mắt tôi bỗng ứa ra. Tôi còn nhớ, tôi đã đóng kín cửa, đứng khóc lặng lẽ một mình rất lâu khi nghĩ đến những ngày vàng son ở VN và nghĩ đến thân phận mình bây giờ. Càng nghĩ, càng thương thân và cứ đứng khóc mãi. Hôm đó tôi về nhà, lòng nặng trĩu u sầu. Nhưng buổi tối, khi nghe tiếng đàn réo rắt từ những bàn tay nhỏ bé của các con, tôi bỗng vui ngay và tự nhiên lòng “mình hy sinh cho các con được tiếp tục cuộc sống đầy đủ như những ngày còn ở VN, thì mình phải cảm thấy hài lòng và hạnh diện” chứ, sao lại thương thân và buồn!”

Từ đó, mỗi tuần khi dọn nhà cho bà khách hàng người Mỹ, đến lúc phải chùi cầu tôi không cảm thấy buồn nữa mà ngạc nhiên

thầy mình rất vui vẻ và miệng còn hát líu lo. Tôi tiếp tục công việc dọn nhà cho tới hơn 1 năm sau, khi tôi học xong nghề Cosmetologist và đi làm rồi tôi mới “say goodbye” bà khách hàng của tôi.

50 năm qua, đời sống đã ổn định, các con đã thành đạt. Đời mình đã bước vào tuổi hoàng hôn, có thể “chợt tắt” bất cứ lúc nào. Tôi vẫn không quên được cái “thuỳ hàn vi” đó và cảm thấy thật hài lòng là vợ chồng tôi đã cố gắng hết mình để lo tròn bổn phận và trách nhiệm với 4 đứa con thân yêu, để chúng bước vào đời thật vững chắc và toàn vẹn.

Hồng Thy

